

Số: 4962/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Thiết kế Bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình
Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng
phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng -
Trường Đại học Đồng Tháp**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp và Nghị quyết số 45/NQ-HĐT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp ban hành theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân cấp trong quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, Cải tạo và sửa chữa thường xuyên công trình xây dựng - Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 961/QĐ-ĐHĐT ngày 15/3/2023 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc giao dự toán thu chi cho các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Đồng Tháp năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-ĐHĐT ngày 07/6/2023 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 2383/QĐ-ĐHĐT ngày 13/6/2023 của Trường Đại học Đồng Tháp về việc thành lập Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp;



Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 71/TĐDA-BQLDA ngày 25/10/2023 của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình về việc Thẩm định Thiết kế và dự toán xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp;

Xét Đề nghị tại Tờ trình số 56/TTr-TB&XD CB ngày 24/10/2023 của Phòng Thiết bị - XD CB về việc xin phê duyệt Thiết kế và dự toán xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Thiết kế Bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Người phê duyệt: Trường Đại học Đồng Tháp.
2. Tên công trình: Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp.
3. Hạng mục: Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng.
4. Loại, cấp công trình:
 - + Loại công trình: Dân dụng.
 - + Cấp công trình: Cấp III.
5. Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Trường Đại học Đồng Tháp, số 783 Đường Phạm Hữu Lầu, phường 6, TP.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
6. Nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu lập thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế & Xây dựng Tổng Hợp.
7. Nhà thầu thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng: Công ty TNHH tư vấn công nghệ Châu Giang.
8. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:
 - Quy mô đầu tư:
 - + Công trình có chiều cao 3 tầng với diện tích là 2.405,4m², được cải tạo sửa chữa tầng trệt với diện tích là 801,8m², bố trí 3 phòng học, 4 phòng chức năng, 01 phòng y tế, 01 văn phòng, 01 phòng ban giám hiệu, cải tạo sửa chữa 01 khu vệ sinh, mở rộng xây mới 01 khu vệ sinh có diện tích 38,72m².
 - Chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu:
 - + Hiện trạng tường sơn ngoài nhà đã bị xuống cấp nên cần được cạo bỏ toàn bộ 30% diện tích tường, bả matic, sơn P hoàn thiện 3 nước; phần tường còn lại 70 % vệ sinh xả nhám sơn P hoàn thiện 2 nước;
 - + Hiện trạng tường sơn trong nhà đã bị xuống cấp nên cần vệ sinh xả nhám sơn P hoàn thiện 2 nước;
 - + Hiện trạng khu vệ sinh đã xuống cấp nên cần được cải tạo sửa chữa thay thế thiết bị vệ sinh phù hợp tiêu chuẩn nhà trẻ, giúp sử dụng được hợp lý và hiệu quả hơn;
 - + Cửa đi và cửa sổ hiện trạng là cửa sắt kính, được vệ sinh xả nhám sơn dầu 02 nước;

+ Cải tạo xây mới 01 khu vệ sinh phía sau hành lang trực D-E đoạn trực 15-17 để phục vụ cho các lớp mầm non dự kiến phát triển;

+ Tháo dỡ 11 máy điều hoà di dời cục nóng từ hành tầng trệt chuyển lên lắp đặt phía sau hành lang tầng 2 (thay mới đường ống kỹ thuật) để hành lang tầng trệt được thông thoáng giúp các bé đi lại thuận lợi và an toàn;

+ Lắp đặt mới máy nước nóng để phục vụ việc tắm và vệ sinh cho các bé;

9. Giá trị dự toán xây dựng công trình: **474.914.000 đồng**

(Bằng chữ: Bốn trăm bảy mươi bốn triệu, chín trăm mười bốn ngàn đồng).

Trong đó:

-Chi phí xây dựng (Gxd):	399.706.000 đồng
-Chi phí quản lý dự án (Gqlđ):	12.754.000 đồng
-Chi phí tư vấn ĐTXD (Gtv):	33.080.000 đồng
-Chi phí khác (Gk):	9.576.000 đồng
-Chi phí dự phòng (Gdp):	19.798.000 đồng

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- QCVN 12:2014/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà và công trình công cộng;
- QCVN 06:2020/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- TCVN 5687 - 2010: Thông gió, điều hòa không khí - Tiêu chuẩn thiết kế.
- Tuyển tập xây dựng Việt Nam tập II, tập III, tập IV - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5573:2011 kết cấu gạch đá, cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 4419:1987 khảo sát xây dựng; TCVN 5571:1991 Bản vẽ xây dựng.
- TCVN 4453-1995: Kết cấu bê tông và Bê tông cốt thép toàn khối - quy phạm thi công và nghiệm thu.
- TCVN 2737-1995: Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 5574-2018: Kết cấu bê tông và Bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 3981: 1985 Trường Đại học - yêu cầu thiết kế.
- TCVN 9362-2012: Nền nhà & công trình-Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 9397-2012: Kết cấu XD và nền - Nguyên tắc cơ bản về tính toán.
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 7957-2008: Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCXDVN 33-2006: Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 4513-1988: Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.
- TCVN 4307-1985: Cấp nước - Thuật ngữ và định nghĩa.
- TCVN 4519-1988: Hệ thống cấp thoát nước bên trong nhà và công trình - Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- TCVN 4474-1987: Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.
- Các tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật (TCVN và TCXDVN) và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan đến thiết kế và xây dựng công trình.

11. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Nhằm tạo điều kiện tốt về cơ sở vật chất để phục vụ cho việc đào tạo của Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng. Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) giúp việc sử dụng được an toàn và hiệu quả hơn.

12. Nguồn vốn đầu tư: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp có trách nhiệm tổ chức thực hiện dự án theo đúng nội dung được duyệt tại Điều 1 của Quyết định này và triển khai thực hiện tiếp theo đúng nội dung và trình tự quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, Sửa chữa tầng trệt Nhà học Thực hành (Nhà A9) Thành các phòng chức năng phục vụ việc mở rộng quy mô Trường thực hành sư phạm mầm non Hoa Hồng - Trường Đại học Đồng Tháp, Trưởng Phòng Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, TBXDCB (6b).

HIỆU TRƯỞNG**Hồ Văn Thống**

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

CÔNG TRÌNH: CẢI TẠO, SỬA CHỮA TÀNG TRỆT NHÀ HỌC THỰC HÀNH (NHÀ A9) THÀNH CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG PHỤC VỤ VIỆC MỞ RỘNG QUY MÔ TRƯỜNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM MẦM NON HOA HỒNG - TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

HẠNG MỤC: CẢI TẠO, SỬA CHỮA TÀNG TRỆT NHÀ HỌC THỰC HÀNH (NHÀ A9) THÀNH CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG PHỤC VỤ VIỆC MỞ RỘNG QUY MÔ TRƯỜNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM MẦM NON HOA HỒNG

ĐỊA ĐIỂM XD: TRONG KHUÔN VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP; SỐ 783 PHẠM HỮU LÂU - PHƯỜNG 6 - THÀNH PHỐ CAO LÃNH - TỈNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Quyết định số 4962 /QĐ-ĐHĐT ngày 25/10/2023 của Trường Đại học Đồng Tháp)

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền
I	Chi phí xây dựng	G_{XD}	Tổng hợp dự toán phần chi phí xây dựng	399.706.000
II	Chi phí quản lý dự án	G_{QLDA}	$G_{XD} / 1,08 \times 3,446\%$	12.754.000
III	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	G_{TV}	$G_{TV1} + \dots + G_{TV6}$	33.080.000
1	Chi phí thiết kế + lập dự toán	G_{TV1}	$G_{XD} / 1,08 \times 3,410\% \times 1,08$	13.630.000
2	Chi phí thẩm tra thiết kế công trình	G_{TV2}	Tối thiểu theo TT số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021	2.160.000
3	Chi phí thẩm tra dự toán công trình	G_{TV3}	Tối thiểu theo TT số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021	2.160.000
4	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thi công xây dựng, thiết bị công trình	G_{TV4}	$G_{XD} / 1,08 \times 0,100\% \times 1,08$ (Tối thiểu)	1.000.000
5	Chi phí lập đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất thi công xây dựng, thiết bị công trình	G_{TV5}	$G_{XD} / 1,08 \times 0,100\% \times 1,08$ (Tối thiểu)	1.000.000
6	Chi phí giám sát thi công công trình	G_{TV6}	$G_{XD} / 1,08 \times 3,285\% \times 1,08$	13.130.000
IV	Chi phí khác	G_K	$G_{TD} + G_{KT} + G_{TTD}$	9.576.000
1	Các khoản và lệ phí	G_{TD}	$G_{TD1} + \dots + G_{TD4}$	3.299.000
1.1	Phí thẩm định bản vẽ thiết kế thi công	G_{TD1}	$G_{XD} / 1,08 \times 0,1650\% \times 1,08$	659.000
1.2	Phí thẩm định dự toán	G_{TD2}	$G_{XD} / 1,08 \times 0,160\% \times 1,08$	640.000
1.3	Phí thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thi công xây dựng, thiết bị công trình	G_{TD3}	$G_{XD} / 1,08 \times 0,050\% \times 1,08$ (Tối thiểu)	1.000.000
1.4	Phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, thiết bị công trình	G_{TD4}	$G_{XD} / 1,08 \times 0,050\% \times 1,08$ (Tối thiểu)	1.000.000
2	Chi phí kiểm toán (nếu có)	K_{KT}	$G_{XDCT} \times 0,960\% \times 1,08$	4.924.000
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư	K_{TTD}	$G_{XDCT} \times 0,570\% \times 50\%$	1.353.000
V	Chi phí dự phòng	G_{DP}	G_{DP1}	19.798.000
	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	G_{DP1}	$(G_{XD} + G_{QLDA} + G_{TV} + G_K) \times 4,350\%$	19.798.000
VI	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	G_{XDCT}	$G_{XD} + G_{QLDA} + G_{TV} + G_K + G_{DP}$	474.914.000

Bảng chữ: Bốn trăm bảy mươi bốn triệu, chín trăm mười bốn ngàn đồng

